

Tính đặc thù của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

(Bài báo do TS. Phùng Danh Cường, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội và TS. Hoàng Thị Kim Oanh - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đăng trên Tạp chí Lý luận chính trị & Truyền thông, số 6 – 2018)

Kinh tế thị trường (KTTT) là mô hình kinh tế hiện được nhiều quốc gia lựa chọn để thúc đẩy kinh tế phát triển. Việt Nam cũng không là ngoại lệ. Mặc dù vẫn mang những đặc trưng của KTTT nói chung, nhưng KTTT ở Việt Nam có tính đặc thù riêng, là kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Sự khác biệt được thể hiện ở những đặc trưng ưu việt và mục đích tốt đẹp của nó. Mặc dù chưa có tiền lệ, nhưng nền KTTT định hướng xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam xây dựng sẽ là một lựa chọn phù hợp với bối cảnh thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội.

Nhân loại đã chứng kiến nhiều mô hình kinh tế khác nhau như kinh tế tự nhiên, kinh tế tập trung (kinh tế kế hoạch hóa) và kinh tế thị trường, trong đó kinh tế thị trường là mô hình được nhiều quốc gia lựa chọn cho quá trình thúc đẩy phát triển kinh tế. Có thể hiểu, kinh tế thị trường là kiểu tổ chức nền kinh tế dựa trên các nguyên tắc và tuân thủ những quy luật của kinh tế thị trường. Kinh tế thị trường là mô hình kinh tế mở trong đó coi trọng và tuân thủ các quy luật vận động, điều tiết của thị trường, tôn trọng tự do cạnh tranh, tự do hợp tác, mở rộng giao lưu thương mại, tạo cơ hội cho mọi chủ thể kinh tế tham gia thị trường, tìm kiếm lợi nhuận,...

Ở Việt Nam, mặc dù đã có quan điểm manh nha về kinh tế thị trường từ Đại hội VI khi xác định xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, tuy nhiên phải đến Đại hội IX, thuật ngữ “phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCHN)” mới chính thức được sử dụng trong Văn kiện của Đảng.

Đại hội Đảng XI đã đưa vào cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên CNXH (Bổ sung, phát triển năm 2011) quan điểm về xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCHN: “Phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCHN với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, hình thức tổ chức kinh doanh và hình thức phân phối”⁽¹⁾, “Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.

Kinh tế tập thể không ngừng được củng cố và phát triển. Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân”⁽²⁾, “Các yếu tố thị trường được tạo lập đồng bộ, các loại thị trường từng bước được xây dựng, phát triển, vừa tuân theo quy luật của kinh tế thị trường, vừa bảo đảm tính định hướng XHCHN”⁽³⁾.

Tổng kết thực tiễn phát triển kinh tế thị trường ở nước ta, tại Đại hội XI, Đảng ta đã thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng XHCHN ở Việt Nam: “Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCHN, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; có quan hệ sản xuất tiên bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước đóng vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan

trọng của nền kinh tế; các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật; thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và phân bổ các nguồn lực phát triển, là động lực chủ yếu để giải phóng sức sản xuất; các nguồn lực nhà nước được phân bổ theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phù hợp với cơ chế thị trường.

Nhà nước đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và lành mạnh; sử dụng các công cụ, chính sách và các nguồn lực của Nhà nước để định hướng và điều tiết kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước, từng chính sách phát triển. Phát huy vai trò của nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội”⁽⁴⁾.

Mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN không phải là sự gán ghép chủ quan giữa kinh tế thị trường và CNXH, mà là sự nắm bắt và vận dụng xu thế vận động khách quan của kinh tế thị trường trong thời đại ngày nay.

Thực tiễn đã cho thấy, những phương án và mô hình phát triển kinh tế thị trường khác nhau mang tính đặc thù, phụ thuộc vào những điều kiện xác định, hoàn cảnh phát triển cụ thể của quốc gia - dân tộc.

Một quốc gia đi sau không nhất thiết phải vận dụng cứng nhắc các nguyên lý lý luận; cũng không nhất thiết phải rập khuôn các mô hình kinh tế thị trường có sẵn ở đâu đó, dù là mô hình hiệu quả, để giải quyết các vấn đề phát triển mang nhiều nét đặc thù của mình.

Đảng Cộng sản Việt Nam trên cơ sở nhận thức tính quy luật phát triển của thời đại và sự khái quát, đúc rút kinh nghiệm phát triển kinh tế thị trường thế giới, đặc biệt là từ thực tiễn xây dựng CNXH ở Việt Nam để đưa ra chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, nhằm sử dụng kinh tế thị trường để thực hiện mục tiêu từng bước quá độ lên CNXH.

Đây là một kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử phát triển của kinh tế thị trường. Nếu nói kinh tế thị trường là “cái phổ biến”, thì kinh tế thị trường định hướng XHCN là “cái đặc thù” của Việt Nam, phù hợp với điều kiện và đặc điểm cụ thể của Việt Nam.

Từ quan điểm của Đảng có thể hiểu, tính đặc thù của kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam được thể hiện ở những điểm sau:

Thứ nhất, đó là mô hình kinh tế thị trường hỗn hợp, vừa vận hành theo cơ chế thị trường, vừa có sự điều tiết của nhà nước.

Nền kinh tế thị trường ở Việt Nam không phải là cái khác biệt mà đó vẫn là “nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật khách quan của kinh tế thị trường” như quy luật tự do cạnh tranh, quy luật cung cầu, quy luật giá trị; thực hiện tự do hoá thương mại,...

Các nguyên tắc, thông lệ quốc tế trong quản lý và điều hành kinh tế được tuân thủ và vận dụng một cách hợp lý, linh hoạt. “Thị trường đóng vai trò chủ yếu trong huy động và

phân bổ có hiệu quả các nguồn lực phát triển; là động lực chủ yếu để giải phóng sức sản xuất”⁽⁵⁾.

Thị trường cũng chính là cơ chế chủ yếu thực hiện phân phối các thành quả của tăng trưởng kinh tế, trong đó thu nhập của mỗi người được hình thành trên cơ sở và phù hợp với kết quả lao động cũng như mức đóng góp về các nguồn lực trong quá trình tạo ra của cải xã hội.

Tuy nhiên, nền kinh tế thị trường đó không phải là kinh tế thị trường tự do mà có sự điều tiết, quản lý của nhà nước XHCN Việt Nam, bảo đảm định hướng XHCN nền kinh tế phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước trên nguyên tắc tuân thủ và tôn trọng các nguyên tắc của thị trường.

Nhà nước quản lý, điều hành nền kinh tế bằng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, pháp luật, và bằng cả sức mạnh vật chất của lực lượng kinh tế nhà nước; thực hiện sự điều tiết ở tầm vĩ mô, “định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế; tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch” bảo đảm cho thị trường phát triển lành mạnh, tuân thủ các quy luật của kinh tế thị trường, tương thích với thông lệ của các nước; “sử dụng các công cụ, chính sách và các nguồn lực của Nhà nước để định hướng và điều tiết nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước, từng chính sách phát triển”⁽⁶⁾.

Thông qua những chính sách kinh tế, những biện pháp tài chính cần thiết, nhà nước phát huy cao độ những mặt tích cực, những ưu thế của nền kinh tế thị trường, hạn chế và khắc phục mặt tiêu cực của cơ chế thị trường, tạo điều kiện cho thị trường phát triển mạnh mẽ hơn và lành mạnh hơn, bảo vệ lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Thứ hai, là mô hình kinh tế thị trường với đa dạng các hình thức sở hữu và đa dạng các thành phần kinh tế; đất đai thuộc sở hữu toàn dân.

Kinh tế thị trường ở Việt Nam “có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế”. Các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân, “cùng bình đẳng, hợp tác, cạnh tranh cùng phát triển”, trong đó “kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế”.

“Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể cùng với kinh tế tư nhân là nòng cốt để phát triển một nền kinh tế độc lập, tự chủ”⁽⁷⁾. Các thành phần kinh tế đều hoạt động theo cơ chế thị trường nhưng theo định hướng chung và khuôn khổ pháp luật của nhà nước XHCN.

Sự lựa chọn đa dạng các hình thức sở hữu là phù hợp với trình độ phát triển chưa đồng đều của lực lượng sản xuất ở Việt Nam hiện nay nhằm khai thác tối đa thế mạnh của mọi nguồn lực kinh tế cho mục tiêu tăng trưởng.

Nhà nước coi trọng và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển tự do, bình đẳng, “thực hiện nhất quán một chế độ pháp lý kinh doanh cho các doanh nghiệp, không phân biệt hình thức sở hữu, thành phần kinh tế”⁽⁸⁾.

Trong đó, kinh tế nhà nước phải được củng cố và phát triển ở các vị trí then chốt của nền kinh tế, ở lĩnh vực an ninh quốc phòng, ở các lĩnh vực dịch vụ xã hội cần thiết... mà các thành phần kinh tế khác không có điều kiện hoặc không muốn đầu tư.

Kinh tế nhà nước là công cụ để Nhà nước thực hiện vai trò điều tiết vĩ mô và định hướng XHCN nền kinh tế, đảm bảo các cân đối lớn cho nền kinh tế, kiểm soát các nguồn tài nguyên chiến lược, phát triển các kết cấu hạ tầng và dịch vụ công có vốn đầu tư lớn, luân chuyển chậm, lợi nhuận không cao, rất cần thiết cho nền kinh tế - xã hội nhưng khu vực tư nhân không muốn đảm nhận;...

Kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của nền kinh tế và sẽ được tạo các điều kiện phát triển, nhằm khai thác mọi tiềm năng, thế mạnh của thành phần kinh tế này cho thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, nhà nước cũng thực hiện quản lý, định hướng thành phần kinh tế này theo những mục tiêu chung của đất nước, đảm bảo hài hoà lợi ích doanh nghiệp và lợi ích của dân tộc.

Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam dựa trên chế độ công hữu về những tư liệu sản xuất cơ bản, “đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước làm đại diện chủ sở hữu”, thực hiện “công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công; tăng cường giám sát, quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất giao cho các cộng đồng và doanh nghiệp”⁽⁹⁾.

phục vụ cho mục đích chung của toàn dân tộc và của nhân dân, “bảo đảm quyền quản lý, thu lợi của Nhà nước đối với tài sản công và quyền bình đẳng trong việc tiếp cận, sử dụng tài sản công của mọi chủ thể trong nền kinh tế”⁽¹⁰⁾.

Thứ ba, việc phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam được thực hiện trên nguyên tắc “chủ yếu theo kết quả lao động, hiệu quả kinh tế, đồng thời theo mức đóng góp vốn cùng các nguồn lực khác và phân phối thông qua hệ thống an sinh xã hội, phúc lợi xã hội”⁽¹¹⁾.

Nền kinh tế thị trường ở nước ta với đa dạng hình thức sở hữu, đa dạng thành phần kinh tế, đa dạng phương thức sản xuất kinh doanh... do đó cần đa dạng các hình thức phân phối. Trong nền kinh tế đó, lao động trở thành cơ sở quyết định địa vị và phúc lợi vật chất của mỗi người.

Vì vậy, phân phối theo lao động và hiệu quả kinh tế là hình thức phân phối căn bản, là nguyên tắc phân phối chủ yếu và thích hợp nhất, phù hợp với quan hệ sản xuất của các thành phần kinh tế đang tồn tại ở nước ta.

Bên cạnh đó, hình thức phân phối theo mức đóng góp vốn nhằm huy động tốt các nguồn lực cho mở rộng, phát triển sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cũng là rất cần thiết và công bằng đối với các chủ thể kinh tế.

Mặt khác, nền kinh tế thị trường ở nước ta là nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN với mục tiêu không chỉ dừng ở tốc độ tăng trưởng kinh tế mà còn không ngừng

nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tốt các vấn đề an sinh xã hội,... vì vậy, phân phối lại thông qua hệ thống phúc lợi xã hội cũng là rất đúng đắn và hợp lý nhằm đảm bảo công bằng, bình đẳng trong xã hội, góp phần thực hiện các mục tiêu của nhà nước XHCN Việt Nam.

Hơn nữa, phát triển kinh tế thị trường chúng ta cũng phải chấp nhận sự phân hóa thu nhập, phân hoá giàu nghèo ngày càng gia tăng, chấp nhận thực tế là sẽ có những nhóm người yếu thế, không đủ sức cạnh tranh trong vòng xoáy của cơ chế thị trường, gặp rủi ro...

Vai trò của Chính phủ là phải quan tâm đến vấn đề đó, hạn chế phân hóa xã hội sâu sắc... bằng cách thực hiện tái phân phối lại thu nhập xã hội. Đây chính là nét ưu việt của chế độ phân phối trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam.

Thứ tư, là nền kinh tế thị trường do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam quản lý, điều tiết vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Kinh tế thị trường ở Việt Nam là nền kinh tế thị trường có tổ chức, có sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự quản lý của Nhà nước XHCN Việt Nam, được định hướng cao về mặt xã hội, có mục đích đảm bảo tối đa lợi ích của đại đa số nhân dân và sự phát triển bền vững của đất nước; tôn trọng và tạo điều kiện cho các chủ thể kinh tế tự do phát triển đồng thời thực hiện các biện pháp hữu hiệu để hạn chế những khuyết tật của tính tự phát thị trường.

Nền kinh tế đó chịu sự chi phối của các quy luật kinh tế XHCN mà nội dung căn bản là bảo đảm phúc lợi đầy đủ và sự phát triển tự do, toàn diện của mọi thành viên trong xã hội, vì lợi ích của đại đa số nhân dân, “bảo đảm mọi người đều được bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội và điều kiện phát triển, được tham gia và hưởng lợi từ quá trình phát triển”⁽¹²⁾.

Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam luôn được định hướng theo đuổi mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; huy động sức mạnh của mọi thành phần kinh tế cũng như của toàn xã hội cho tăng trưởng kinh tế, từng bước nâng cao đời sống cho đại bộ phận nhân dân.

Tuy nhiên, việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế không phải bằng mọi giá, nóng vội mà phải được cân nhắc tính toán cho phù hợp với điều kiện đất nước theo hướng phát triển nhanh, hiệu quả mà bền vững; gắn mục tiêu tăng trưởng kinh tế với bảo đảm độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, bảo vệ môi trường... Nói cách khác, nền kinh tế thị trường đó không vì mục tiêu phát triển kinh tế mà hy sinh lợi ích quốc gia, độc lập dân tộc, hủy hoại tài nguyên, môi trường...

Tăng trưởng kinh tế phải gắn với tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước, từng chính sách phát triển; Công bằng phải gắn với bình đẳng xã hội, công bằng không chỉ dừng ở phân phối lợi ích công bằng mà phải là công bằng về cơ hội phát triển - bảo đảm cho mọi

thành viên trong cộng đồng đều có cơ hội như nhau để phát triển, đều được thụ hưởng lợi ích chính đáng, công bằng từ những kết quả lao động và cống hiến xã hội của mình, đồng thời có trách nhiệm đóng góp vào sự phát triển thịnh vượng chung của dân tộc;... Đây chính là tính nhân văn, ưu việt riêng có của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam.

Thứ năm, là “nền kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế”⁽¹³⁾.

Đặc trưng này thể hiện nền kinh tế thị trường mà nước ta xây dựng không phải là cái khác lạ so với kinh tế thị trường ở các nước, mà cũng là một bộ phận hữu cơ của nền kinh tế thị trường thế giới, “kế thừa có chọn lọc những thành tựu phát triển kinh tế thị trường của nhân loại”, “hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách và các yếu tố thị trường, các loại thị trường đầy đủ, đồng bộ, vận hành thông suốt, gắn kết chặt chẽ với các nền kinh tế trên thế giới”⁽¹⁴⁾, tuân thủ các nguyên tắc, quy ước, hiệp định, điều lệ, chuẩn mực chung của thế giới để phát triển, thực hiện tự do hóa trên phạm vi quốc tế trong các lĩnh vực hợp tác thương mại, đầu tư, tài chính, dịch vụ, lao động, việc làm, tham gia vào chuỗi giá trị và mạng sản xuất toàn cầu; thực hiện chuyển giao các thành tựu, phát minh, sáng chế khoa học công nghệ hiện đại với các quốc gia...

Nền kinh tế thị trường ở nước ta đã và đang thực hiện quá trình hội nhập quốc tế, mở rộng và gia tăng các mối quan hệ với các nước trong khu vực và trên thế giới nhằm tranh thủ nhiều cơ hội hợp tác, giúp đỡ về nhiều mặt từ các nước, đặc biệt là các quốc gia phát triển; chủ động và tích cực, nhanh chóng và hiệu quả, tận dụng tốt những thời cơ, vận hội, phát huy tối đa các nguồn lực trong và ngoài nước cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đồng thời có những biện pháp gia tăng khả năng dự phòng của nền kinh tế, ứng phó tốt với những rủi ro, thách thức của tiến trình hội nhập.

Như vậy kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam sẽ mang những nét đặc thù và khác về bản chất với nền kinh tế thị trường TBCN.

Một là, kinh tế thị trường TBCN dựa trên chế độ sở hữu tư nhân TBCN, là nền kinh tế thị trường phục vụ và bảo vệ cho lợi ích của thiểu số giai cấp tư sản. Kinh tế thị trường XHCN dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và tập thể có mục tiêu phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, xóa bỏ chế độ áp bức, bóc lột.

Hai là, việc phân phối trong nền kinh tế thị trường TBCN chủ yếu quan tâm đến lợi ích của giới chủ tư bản, các tập đoàn kinh tế lớn, chứ không phải hướng đến lợi ích của đa số tầng lớp nhân dân lao động.

Ngay cả việc thực hiện các chính sách phúc lợi xã hội trong nền kinh tế thị trường TBCN cũng trên cơ sở lợi ích của các “tầng lớp trên” đã được đảm bảo chứ không phải là mục tiêu hướng đến của kinh tế thị trường TBCN. Trong sự phát triển của kinh tế thị trường TBCN, vấn đề công bằng xã hội chỉ được đặt ra khi mặt trái của cơ chế thị trường đã làm gay gắt các vấn đề xã hội, tạo ra nguy cơ bùng nổ xã hội, đe dọa sự tồn tại của CNTB.

Việc thực hiện các chính sách phúc lợi, giải quyết các vấn đề xã hội của các chính phủ tư sản chỉ giới hạn trong khuôn khổ TBCN, chỉ được xem là phương tiện để duy trì chế độ TBCN. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, Nhà nước chủ động ngay từ đầu việc giải quyết mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với công bằng xã hội. Vấn đề công bằng xã hội không chỉ là phương tiện để phát triển nền kinh tế thị trường mà còn là mục tiêu của chế độ xã hội mới.

Kinh tế thị trường theo định hướng XHCN không chỉ quan tâm đến tốc độ tăng trưởng cao mà còn chú ý mức sống thực tế của mọi tầng lớp dân cư đều được nâng lên, y tế, giáo dục đều phát triển, khoảng cách giàu - nghèo được thu hẹp, đạo đức, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ vững, môi trường sinh thái được bảo vệ, ổn định xã hội được bảo đảm...

Ba là, trong cơ chế thị trường TBCN, sự can thiệp của nhà nước nếu có thì cũng luôn mang tính chất tư sản với mục đích nhằm bảo đảm môi trường kinh tế - xã hội thuận lợi cho sự thống trị của giai cấp tư sản, cho sự bền vững của chế độ bóc lột TBCN, kìm hãm những mâu thuẫn, xung đột xã hội ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ TBCN.

Trong cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng XHCN, thì sự can thiệp của nhà nước XHCN vào nền kinh tế lại nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của toàn thể nhân dân lao động, bảo đảm cho mọi người dân đều được bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội và điều kiện phát triển, được tham gia và hưởng lợi từ quá trình phát triển.

Kinh tế thị trường theo định hướng XHCN là mô hình chưa có tiền lệ trong lịch sử. Song, với những đặc trưng ưu việt và mục đích tốt đẹp của nó, kinh tế thị trường định hướng XHCN là một lựa chọn tất yếu, phù hợp với bối cảnh thời đại quá độ từ CNTB lên CNXH trên phạm vi toàn thế giới hiện nay.

Tuy nhiên, cần nhận thức rõ, quá trình xây dựng và hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam là không đơn giản, đó là quá trình lâu dài và trải qua nhiều giai đoạn, vừa tìm tòi, phát triển không ngừng trong nhận thức lý luận, vừa phải linh hoạt, sáng tạo trong thực tiễn, ứng phó tốt trước muôn vàn khó khăn, thách thức, đòi hỏi sự quyết tâm và đồng lòng của cả dân tộc cũng như sự tích cực, nỗ lực thực hiện của các địa phương, ban ngành trong cả nước.

(1), (2), (3) ĐCSVN Văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.73, 73-74, 74.

(4) ĐCSVN: Văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.25-26.

(5), (6), (7), (8), (9), (10), (11), (12), (13), (14) Nghị quyết số 11-NQ/TW, Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, <http://www.dangcongsan.vn>, ngày 9-6-2017.